TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN YÊN DŨNG **TỈNH BẮC GIANG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số:12/2021/QĐST - HNGĐ	*Yên Dũng, ngày 20 tháng 01 năm 2021.*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 302/2020/TLST- HNGĐ ngày 08 tháng 12 năm 2020, giữa:

Nguyên đơn: Anh Hoàng Xuân T, sinh năm 1988

Địa chỉ: Xóm Đ, thôn Q, xã Q, huyện Y, tỉnh Bắc Giang.

Bị đơn: Chị Trần Thị S, sinh năm 1992

Địa chỉ: Xóm Đ, thôn Q, xã Q, huyện Y, tỉnh Bắc Giang.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vàocác điều 55, 81,82,83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 12 tháng 01 năm 2021.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 12 tháng 01 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Hoàng Xuân T và chị Trần Thị S.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

-Về quan hệ hôn nhân: Anh Hoàng Xuân T và chị Trần Thị S đều xác định tình cảm vợ chồng không còn nên thỏa thuận thuận tình ly hôn.

-Về con chung: Anh Hoàng Xuân T và chị Trần Thị S có 02 con chung là cháu Hoàng Mai P, sinh ngày 16/01/2013 và cháu Hoàng Phương A, sinh ngày 16/01/2016. Anh T, chị S thống nhất thỏa thuận giao con chung Hoàng Mai P, sinh ngày 16/01/2013 cho anh T trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng; giao con chung Hoàng Phương A, sinh ngày 16/01/2016 cho chị S trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng. Yêu

cầu cấp dưỡng nuôi con chung không đặt ra giải quyết. Sau khi ly hôn, anh T, chị S có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung không ai được cản trở.

-Về tài sản chung: Anh Hoàng Xuân T và chị Trần Thị S thống nhất tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

-Về công nợ: Anh Hoàng Xuân T và chị Trần Thị S thống nhất tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Anh Hoàng Xuân T chịu cả 150.000 đồng tiền án phí ly hôn sơ thẩm, được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai số AA/2018/0004492 ngày 08/12/2020 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Y; hoàn trả anh Hoàng Xuân T 150.000 đồng tiền tạm ứng án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- VKSND huyện Y;
- Chi cục THADS huyện Y;
- UBND xã Q, huyện Y;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Anh